

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc; Bà Nguyễn Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Bá Tuấn Linh -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2023/QĐXXST-HS ngày 22/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh M, sinh ngày 17/11/1987 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1952; có vợ Trương Thị Th, sinh năm 1989; Có 03 người con, lớn sinh năm: 2012, nhỏ sinh năm: 2017; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Sinh ra lớn lên tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; học đến lớp 12/12 thì ở nhà lao động sản xuất tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị K, sinh ngày: 17/10/1974 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Lê Văn M và bà Hồ Thị L (đều đã chết); có chồng Mai Xuân A, sinh năm 1968; Có 4 người con, lớn sinh năm: 1994, nhỏ sinh năm: 2005; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại thôn Th, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; học đến lớp 7/12 thì ở nhà lao động sản xuất và lập gia đình sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2022, Nguyễn Anh M gặp Lê Thị K tại quán cháo phở của K thuộc thôn Th, xã Th, huyện B tỉnh Quảng Bình. Tại đây, Lê Thị K đặt vấn đề xin nộp bảng đề cho M thì được M đồng ý. Sau đó, hằng ngày Lê Thị K trực tiếp bán số lô, số đề cho những người khác và tổng hợp vào tờ giấy (gọi là bảng đề), đến thời điểm gần giờ mở thưởng thì sử dụng điện thoại di động chụp ảnh bảng đề và sử dụng ứng dụng Zalo chuyển bảng đề cho Nguyễn Anh M để đánh bạc.

Kết quả “thắng – thua” dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung – Tây Nguyên (theo thứ tự các ngày trong tuần gồm: thứ 2 Đài Thừa Thiên Huế, thứ 3 Đài Quảng Nam, thứ 4 Đài Đà Nẵng, thứ 5 Đài Quảng Bình, thứ 6 Đài Ninh Thuận, thứ 7 Đài Đà Nẵng, chủ nhật Đài Kon Tum).

Cách tính “thắng – thua” được quy định sử dụng hai số hoặc ba số cuối của tất cả các giải để làm căn cứ dò kết quả số lô, số đề. Lê Thị K và Nguyễn Anh M thỏa thuận khi bán số lô, số đề thì viết số tiền trên bảng đề tương đương với số tiền thực tế, tuy nhiên đã được tối giản đơn vị hàng ngàn đồng (ví dụ ghi trên bảng đề 20 tức là đánh 20.000 đồng) hoặc bằng các ký hiệu khác như “x” tức là “xì” tương đương 100.000 đồng; “c” tức là “chai” tương đương 1.000.000 đồng hoặc bằng các cách ghi khác. Số tiền hoa hồng các “thư ký đề” được nhận là 8% số tiền thực tế nộp cho chủ đề.

Căn cứ vào tin nhắn thu thập được trên điện thoại di động của Lê Thị K, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định:

- Ngày 13/11/2022, Lê Thị K chuyển 02 bảng đề từ tài khoản Zalo “Chị Hai” đến tài khoản Zalo “Mạnh” của Nguyễn Anh M để đánh bạc dựa vào xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum vào lúc 17 giờ 02 phút với số tiền 5.612.000 đồng, vào lúc 17 giờ 07 phút với số tiền 2.370.000 đồng, tổng là 7.982.000 đồng; sau khi có kết quả xác định tổng số tiền đánh bạc là **13.982.000 đồng**;

- Vào lúc 17 giờ 52 phút ngày 13/11/2022, Lê Thị K chuyển 01 bảng đề từ tài khoản Zalo “Chị Hai” đến tài khoản Zalo “Mạnh” của Nguyễn Anh M để đánh bạc dựa vào xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 13/11/2022 với số tiền 6.325.000 đồng, sau khi có kết quả xác định tổng số tiền đánh bạc là **7.315.000 đồng**;

- Vào lúc 16 giờ 55 phút ngày 14/11/2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Bình phát hiện Lê Thị K đang có hành vi sử dụng điện thoại di động có hình ảnh liên quan đến số lô, số đề nên tiến hành kiểm tra xác M làm rõ xác định bị can Lê Thị K chuyển 01 bảng đề từ tài khoản Zalo “Chị Hai” của bị can Lê Thị K đến tài khoản Zalo “Mạnh” của bị can Nguyễn Anh M để đánh bạc dựa vào xổ số kiến thiết Thừa Thiên Huế ngày 14/11/2022 với số tiền đánh bạc là: **9.490.000 đồng**.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã tiến hành tạm giữ những đồ vật, tài liệu sau:

- Tạm giữ từ Nguyễn Anh M:
 - + 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu đen, số IMEI: 352991116977152 đã qua sử dụng, mặt sau bị vỡ kính tại điểm Camera, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

- Tạm giữ từ Lê Thị K:
- + 01 (một) điện thoại di động hãng Iphone 11, số máy MHDM3VN/A, số sê ri: DX3HN1PXN73J màu tím nhạt (không kiểm tra tình trạng bên trong máy) kèm sim số điện thoại 0839802358.
- + 01 (một) bảng ghi số lô, số đề ngày 14/11/2022 có chữ ký xác nhận của Lê Thị K (lưu tại hồ sơ vụ án).
- + 01 (một) tập giấy được cắt nhỏ từ lịch (20 tờ) không chữ;
- + Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.000.000 đồng.
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 14.474.000 đồng (bị can Lê Thị K tự nguyện nộp).

Tại bản cáo trạng số 10/CTr-VKS-P2 ngày 07/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Anh M và Lê Thị K về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Anh M, Lê Thị K phạm tội “Đánh bạc”; Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh M từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Lê Thị K từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; Áp dụng khoản 3 Điều 321 xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 10 triệu đồng; Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo;

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xem xét xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh và hình phạt: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo khai Lê Thị K là người trực tiếp bán số đề cho khách, tu tiền. Sau đó K tập hợp lại từng bảng đề và chuyển cho M. Sau khi dò số dựa vào kết quả xổ số các đài, K lấy số tiền thu được trả cho người thắng, còn lại đưa cho M. Nếu số tiền thu được không đủ trả thì K lấy tiền của K trả, sau đó thì M trả lại tiền cho K. K hưởng 8% số tiền thu được từ việc bán các số đề. Từ ngày 13/11/2022, K chuyển ba bảng đề từ tài khoản Zalo “Chị Hai” đến tài khoản Zalo “Mạnh” của Nguyễn Anh M để đánh bạc. Trong đó, hai bảng đề dựa vào kết quả xổ số Kon Tum: Lúc 17h 2 phút, số tiền trên bảng đề là 5.612.000 đồng, thắng 6.000.000 đồng; lúc 17h 7 phút, số tiền trên bảng đề là 2.370.000 đồng, không thắng; Số tiền

đánh bạc 13.983.000 đồng; Một bảng đề dựa vào kết quả xổ số miền Bắc lúc 17h 52 phút, số tiền ghi trên bảng đề 6.325.000 đồng, thắng 990.000 đồng, số tiền đánh bạc được xác định 7.315.000 đồng.

Ngày 14/11/2022, K chuyển một bảng đề có số tiền 9.490.000 đồng dựa vào xổ số kiến thiết Thừa Thiên Huế ngày 14/11/2022 với số tiền đánh bạc là 9.490.000 đồng, chưa có kết quả thì bị cơ quan điều tra phát hiện. Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Anh M, Lê Thị K là 30.787.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ ảnh hưởng đến nếp sống văn M trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Hai bị cáo Nguyễn Anh M, Lê Thị K thực hiện hành vi đánh bạc nhiều lần phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xử lý các bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo Nguyễn Anh M đã tự đến Cơ quan Công an đầu thú về hành vi đánh bạc, tự nguyện giao nộp 6,4 kg nổ mà bị cáo nhặt được; bị cáo Lê Thị K có bố, mẹ chồng là người có công với cách mạng: bố chồng là ông Mai Xuân Đức được tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mẹ chồng là bà Trần Thị Than được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, là thành viên lực lượng thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính với số tiền là 14.474.000 đồng; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Các bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng mỗi lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt quy định của địa phương; từ khi phạm tội đến nay các bị cáo luôn có ý thức chấp hành tốt quy định của Cơ quan điều tra, của Tòa án; Vì vậy, không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo Điều 36 Bộ luật Hình sự là đảm bảo quy định của pháp luật cũng như thể hiện được chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội ăn năn hối cải, tạo cơ hội để họ tự giác cải tạo.

Cần thiết áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo;

- Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước điện thoại các bị cáo dùng để liên lạc chuyển bảng đề;

- Tuyên bố tạm giữ số tiền bị cáo K tự nguyện nộp để đảm bảo thi hành án

Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước.

[4]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Anh M, Lê Thị K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh M, Lê Thị K phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52 Điều 36 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh M 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thị K 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho Nguyễn Anh M và Lê Thị K trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Anh M, Lê Thị K cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, xử phạt bổ sung Nguyễn Anh M 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng ; Xử phạt bổ sung đối với Lê Thị K 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

4. Về xử lý vật chứng và số tiền đánh bạc: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền đánh bạc là 30.787.000 đồng để sung quỹ nhà nước, được khấu trừ vào số tiền bị cáo K tự nguyện nộp 14.474.000 đồng và số tiền cơ quan điều tra tạm giữ từ Lê Thị K 4.000.000 đồng, tổng cộng là 18.474.000 đồng. Số tiền còn lại 12.313.000 đồng các bị cáo phải tiếp tục nộp, trong đó, bị cáo M nộp lại 1.344.000 đồng, bị cáo K phải nộp tiếp 10.969.000 đồng. (Do quá trình đánh bạc, sau khi tính toán số tiền thắng thua, bị cáo K mới chỉ giao cho bị cáo M 1.344.000 đồng).

Số tiền 18.474.000 hiện đang tạm giữ tại tài khoản 3949.0.1054377.00000 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình; Tuyên bố tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu đen, số IMEI: 352991116977152 của bị cáo Nguyễn Anh M; 01 (một) điện thoại di động hãng Iphone 11, số máy MHDM3VN/A, số sê ri: DX3HN1PXN73J kèm sim số điện thoại 0839802358 của bị cáo Lê Thị K.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tập giấy được cắt nhỏ từ lịch (20 tờ) không chữ.

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Quảng Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Anh M, Lê Thị K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Anh M, Lê Thị K có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC (khi án sơ thẩm có HL);
- Phòng HSNVCS CAQB (PV06);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Từ Thị Hải Dương

